

Nam Tiến, ngày 03 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Thông báo công khai dự toán ngân sách Nhà nước, Kế hoạch tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC, ngày 15/6/2017 về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 599/QĐ-PGDĐT huyện Nam Trực ngày 25/12/2024 của Trường phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nam Trực về việc giao chi tiêu kế hoạch ngân sách năm 2025;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai dự toán ngân sách Nhà nước, Kế hoạch tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025 của trường Tiểu học Nam Tiến (Theo biểu đính kèm).

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3: Bộ phận Tài vụ và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Phòng GD&ĐT
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Hạnh

Đơn vị: Trường Tiểu học Nam Tiến

Chương:622

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 44/QĐ-THNT ngày 08/01/2025 của trường Tiểu học Nam Tiến)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Học phí THCS	
	Lệ phí	
2	Phí	
	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp từ nguồn học phí	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
1	Lệ phí	
	Lệ phí	
2	Phí	
	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.365.319
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1,1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1,2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2,1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2,2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2,3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	10.365.319
3,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.736.461
3,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	155.000
3,3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (quỹ thưởng)	473.858
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi đảm bảo xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ, môi trường	
II	Nguồn vốn viện trợ	

Nam Tiến, ngày 08 tháng 01 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Lê Thị Hạnh